

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/DS-ST
Ngày: 17-04-2020
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Kim Luyến.

Ông Nguyễn Anh Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công là Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 189/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2020, quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐ-ST ngày 17/3/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần (TMCP) A.

Địa chỉ: Số 130 Phan Đăng Lưu, Quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị N, Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần A- chi nhánh C (có đơn xin vắng).

Bị đơn: Ông Lâm Hoàng Kh, sinh năm 1983; Địa chỉ cư trú tại ấp B, xã L, huyện N, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Liên Minh hợp tác xã tỉnh C.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn S, Chủ tịch Liên minh hợp tác xã tỉnh C (có đơn xin vắng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/10/2019 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện Nguyên đơn Ngân hàng TMCP A, người đại diện theo ủy quyền trình bày yêu cầu khởi kiện:

Ông Lâm Hoàng Kh có đăng ký sử dụng dịch vụ thẻ thấu chi tại Ngân hàng thương mại cổ phần A - chi nhánh C, số tiền tối đa được sử dụng trong thẻ là 15.000.000 đồng, theo hợp đồng số 023TC000936/15 ký ngày 20/10/2015, lãi suất thỏa thuận trong hạn 15,6%/năm, quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, thời hạn sử dụng thẻ 12 tháng, mục đích vay tiêu dùng, được rút tiền mặt, hết thời hạn phải ký lại hợp đồng mới được tiếp tục sử dụng tiền trong thẻ thấu chi.

Hình thức vay tín chấp, không tài sản đảm bảo, khi đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi có Liên minh hợp tác xã tỉnh C nơi ông Kh công tác bảo lãnh bằng giấy xác nhận.

Do ông Kh vi phạm nghĩa vụ thanh toán, yêu cầu Tòa án buộc ông Lâm Hoàng Kh trả cho Ngân hàng TMCP A tổng số tiền vay gốc và lãi tính đến 17/4/2020 là 24.659.802 đồng. Trong đó: Nợ gốc 12.977.783 đồng; Nợ lãi trong hạn 1.134.445 đồng; Nợ lãi quá hạn 10.527.574 đồng.

Bị đơn ông Lâm Hoàng Kh: Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn pháp luật quy định bị đơn không có văn bản trả lời về vụ việc; Tòa án tổng đạt thông báo phiên họp, phiên hòa giải 02 lần nhưng đương sự không có mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Liên Minh hợp tác xã tỉnh C, người đại diện theo pháp luật trình bày ý kiến: Ông Lâm Hoàng Kh là nhân viên của cơ quan đã được cơ quan cho thôi việc từ tháng 6 năm 2016, trước khi cho thôi việc cơ quan có báo cho Ngân hàng A liên quan đến hợp đồng vay mà cơ quan xác nhận bảo lãnh cho vay trước đó, xác nhận trách nhiệm trả nợ là của cá nhân Lâm Hoàng Kh.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên không có ý kiến khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Năm Căn phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nên không có kiến nghị.

Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Kh có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP A vốn gốc 12.977.783 đồng; lãi suất tính đến ngày 17/4/2020 là 11.662.019 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh trên nợ gốc theo hợp đồng đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện ghi đúng nơi cư trú của bị đơn là ông Lâm Hoàng Kh. Trước khi Tòa án thụ lý vụ án bị đơn đã thay đổi nơi cư trú không báo địa chỉ mới cho cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định pháp luật về cư trú làm cho người khởi kiện không biết được nhằm mục đích che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện do đó Tòa án thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo quy định khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự và Điều 5, Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại đơn khởi kiện Ngân hàng thương mại cổ phần A xác định ông Đỗ Văn S là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vì cho rằng ông S ký bảo lãnh. Thấy rằng ông S ký với tư cách là đại diện cơ quan nên Tòa án xác định Liên minh hợp tác xã tỉnh C là cơ quan có liên quan và ông Đỗ Văn S là người đại diện theo pháp luật là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngân hàng TMCP A khởi kiện ông Lâm Hoàng Kh, về hợp đồng dịch vụ, hình thức vay là mở thẻ thấu chi và được sử dụng khoản tiền tối đa có trong thẻ nếu tài khoản thẻ còn giá trị không đồng, người được vay là cá nhân được trả lương trực tiếp qua Ngân hàng mở thẻ, nên Ngân hàng khởi kiện cá nhân ông Kh. Do không có ai liên quan đến hợp đồng vay nên Tòa án không đưa thêm vào tham gia tố tụng với tư cách liên quan trong vụ án.

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP phần A và đại diện theo pháp luật của Liên minh hợp tác xã tỉnh C có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, yêu cầu này phù hợp với quy định khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Tòa án niêm yết công khai giấy triệu tập và quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn hợp lệ 02 lần nhưng đương sự vẫn vắng mặt, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn ông Lâm Hoàng Kh.

Về nội dung:

[1]. Xét quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng thương mại cổ phần A khởi kiện ông Lâm Hoàng Kh yêu cầu thanh toán tiền vay qua thẻ theo giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ. Quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[2]. Xét hợp đồng vay: Ngày 20 tháng 10 năm 2015 Ngân hàng TMCP A với ông Lâm Hoàng Kh ký hợp đồng dịch vụ cấp tín dụng, hình thức là mở thẻ thấu chi, số tiền được sử dụng là 15.000.000 đồng, thời hạn sử dụng là 12 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất trong hạn 15,6%/năm, quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Việc ông Kh đề nghị cấp thẻ được Ban lãnh đạo Liên minh hợp tác xã nơi ông Kh công tác ký xác nhận, sau đó Ngân hàng mới ký duyệt hạn mức thấu chi được sử dụng. Như vậy, có cơ sở khẳng định ông Kh có ký hợp đồng với Ngân hàng TMCP A để mở thẻ thấu chi là thực tế có xảy ra.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Lâm Hoàng Kh thanh toán gốc tiền vay 12.977.783 đồng, lãi suất trong hạn và quá hạn là 11.662.019 đồng, lãi tính đến ngày 17/4/2020, thấy rằng:

Về nợ gốc:

- Căn cứ vào giấy đăng ký đề nghị mở thẻ dịch vụ thấu chi của ông Lâm Hoàng Kh do Ngân hàng cung cấp và tại bản sao kê chi tiết phát sinh thể hiện ông Lâm Hoàng Kh có số tài khoản 01xxxxxxxxx mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần A – chi nhánh C và số tài khoản này dùng để nhận lương hàng tháng và sử dụng dịch vụ thấu chi tại Ngân hàng (bút lục số 53, 54, 55 và 59). Căn cứ vào Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

- Cũng tại bản sao kê chi tiết thể hiện tính đến ngày 20/10/2016 ông Kh còn nợ tiền gốc là 12.977.783 đồng đến nay chưa thanh toán (bút lục số 57).

- Tại giấy xác nhận công tác của Liên Minh hợp tác xã tỉnh C có nội dung đề nghị mở thẻ thấu chi cho cán bộ - nhân viên, đồng thời người đại diện Liên minh hợp tác xã tỉnh C cũng xác nhận là có ký xác nhận công tác để nhân viên mở thẻ thấu chi tại Ngân hàng (bút lục số 53).

- Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án đến bị đơn, hết thời hạn pháp luật quy định bị đơn không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Từ những phân tích trên có cơ sở khẳng định ông Lâm Hoàng Kh có mở thẻ thấu chi tại Ngân hàng thương mại cổ phần A – chi nhánh C và hiện còn nợ số tiền gốc là 12.977.783 đồng nên buộc thanh toán là phù hợp.

Về nợ lãi:

Ngân hàng thương mại cổ phần A yêu cầu ông Kh thanh toán lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn theo hợp đồng đã ký, thấy rằng:

Đối với lãi suất thời điểm Ngân hàng thương mại cổ phần A cho vay 15,6%/năm là thấp hơn lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng thì: *Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.*

Việc ông Kh chậm trả lãi là vi phạm thỏa thuận của đôi bên, do đó yêu cầu trả lãi của Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ, lãi tính đến 17/4/2020 lãi suất trong hạn là 1.134.445 đồng, lãi suất quá hạn là 10.527.574 đồng; tổng số tiền lãi phải trả là 11.662.019 đồng.

Buộc ông Kh có trách nhiệm thanh toán gốc, lãi cho Ngân hàng là 24.659.802 đồng. Trong đó: Nợ gốc 12.977.783 đồng; Lãi trong hạn 1.134.445 đồng; lãi suất quá hạn 10.527.574 đồng (lãi suất tính đến ngày 17/4/2020).

Kể từ ngày 18/4/2020 ông Kh chậm thanh toán tiền thì tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh

toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất Ngân hàng cho vay.

[4]. Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch 5%, yêu cầu của Ngân hàng được chấp toàn bộ nên ông Kh phải chịu án phí là $24.659.802 \text{ đồng} \times 5\% = 1.233.000 \text{ đồng}$ (lấy tròn); Ngân hàng thương mại cổ phần A không phải chịu án phí, có nộp tạm ứng án phí được nhận lại toàn bộ.

Ý kiến của Kiểm sát viên có cơ sở được chấp nhận toàn bộ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần A khởi kiện đối với ông Lâm Hoàng Kh về việc thanh toán tiền vay gốc và lãi.

Buộc ông Lâm Hoàng Kh có trách nhiệm thanh toán toàn bộ gốc và lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần A là 24.659.802 đồng. Trong đó: Nợ gốc 12.977.783 đồng; Lãi trong hạn 1.134.445 đồng; lãi suất quá hạn 10.527.574 đồng (lãi suất tính đến ngày 17/4/2020).

Kể từ ngày 18/4/2020 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất Ngân hàng cho vay.

- Về án phí:

+ Ông Lâm Hoàng Kh phải chịu tiền án phí dân sự có giá ngạch 5% là 1.233.000 đồng.

+ Ngân hàng thương mại cổ phần A không phải chịu án phí, có nộp tạm ứng án phí 578.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006996 ngày 25/12/2019 Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn được nhận lại toàn bộ.

“Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

- Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKS ND huyện Năm Căn;
- Chi cục THA DS huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Ngọc Đính